

**DỰ THẢO**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2021



**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
CÔNG TY CỔ PHẦN ÁNH DƯƠNG VIỆT NAM**

- Căn cứ với Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/ 01/ 2021;
- Căn cứ với Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/ 01/ 2021;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Ánh Dương Việt Nam – Vinasun Corporation;
- Căn cứ Biên bản Đại hội, kết quả biểu quyết, Biên bản kiểm phiếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Ánh Dương Việt Nam được tổ chức ngày 28/04/2021.

**QUYẾT NGHỊ**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Ánh Dương Việt Nam – Vinasun Corporation được tiến hành vào ngày 28 tháng 04 năm 2021 tại Công ty số 648 Nguyễn Trãi, Phường 11, Quận 5, TPHCM, với sự hiện diện của cổ đông đại diện cho cổ phần chiếm % tổng số cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết đang lưu hành vào ngày chốt danh sách cổ đông (31/03/2021) đã thảo luận và nhất trí thông qua Nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

**Điều 1: Thông qua Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị**

Tỷ lệ biểu quyết:

- |                              |   |                    |   |
|------------------------------|---|--------------------|---|
| ▪ Số cổ phần nhất trí        | : | cổ phần, đạt tỷ lệ | % |
| ▪ Số cổ phần không nhất trí  | : | cổ phần, đạt tỷ lệ | % |
| ▪ Số cổ phần không có ý kiến | : | cổ phần, đạt tỷ lệ | % |

**Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động SXKD của Ban Kiểm Soát**

Tỷ lệ biểu quyết:

- |                              |   |                    |   |
|------------------------------|---|--------------------|---|
| ▪ Số cổ phần nhất trí        | : | cổ phần, đạt tỷ lệ | % |
| ▪ Số cổ phần không nhất trí  | : | cổ phần, đạt tỷ lệ | % |
| ▪ Số cổ phần không có ý kiến | : | cổ phần, đạt tỷ lệ | % |



**Điều 3: Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020, các Báo cáo tài chính tóm tắt và Báo cáo kết quả kiểm toán năm 2020**

Các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Các chỉ tiêu		Kế hoạch 2020	Thực hiện		So sánh thực hiện 2020 với	
			2019	2020	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020
I	Tổng Doanh thu và thu nhập khác, trong đó:	1.230	2.083,50	1.073,35	51,52%	87,26%
1)	Doanh thu từ hoạt động kinh doanh	1.180	1.991,23	1.006	50,52%	85,25%
	(Trong đó: DT của Cty con)	130	240,18	83,36	34,71%	64,12%
2)	Thu nhập khác (thanh lý xe và TN khác)	50	92,34	67,35	72,94%	134,70%
II	Tổng Lợi nhuận trước thuế	-115	139,02	-210,72	-151,58%	183,23%
	LN trước thuế từ hoạt động kinh doanh	-163	46,67	-278,07	-595,82%	170,60%
	LN trước thuế từ thu nhập khác	48	92,34	67,35	72,94%	140,31%
III	Tổng Lợi nhuận sau thuế	-115	108,7	-210,58	-194%	183,11%
IV	Số xe đầu tư	100	586	3	1%	3,00%
V	Số xe thanh lý	1.100	1.474	1.036	70%	94,18%

Tỷ lệ biểu quyết:

- Số cổ phần nhất trí : : cổ phần, đạt tỷ lệ %
- Số cổ phần không nhất trí : : cổ phần, đạt tỷ lệ %
- Số cổ phần không có ý kiến : : cổ phần, đạt tỷ lệ %

**Điều 4: Thông qua phương hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2021**

Các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	% so với 2020
-Doanh thu từ Hoạt động KD Vinasun Corp	922,64	940	101,88%
-Doanh thu từ Hoạt động KD Vinasun Green	83,36	110	131,96%
I- Tổng Doanh thu Kinh doanh	1.006	1.050	104,37%
- Thu nhập khác (DT thanh lý & thu nhập khác)	67,35	45,8	68%
II-Tổng Doanh thu & Thu nhập	1.073,35	1.095,8	102,09%
III- Tổng Lợi nhuận trước thuế	-210,72	(79)	
+ Lợi nhuận trước thuế từ hoạt động KD	-278,07	(123)	
+ Lợi nhuận trước thuế từ thu nhập khác	67,35	44	
IV- Tổng lợi nhuận sau thuế	-210,58	(79)	